

Số: **168/2020/QĐST-HNGĐ**

Bình Đại, ngày 10 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 142/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Nguyễn Thị Thanh N**, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Ấp G, xã B, huyện Đ, tỉnh T.

- *Bị đơn:* **Trương Thành N (Đa)**, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Ấp V, xã Đ, huyện B, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thanh N và anh Trương Thành N (Đa).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:


- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh N và anh Trương Thành N (Đa) thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: anh Trương Thành N (Đa) đồng ý để chị Nguyễn Thị Thanh N được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trương Ánh T, sinh ngày: 13/9/2014.

Anh Trương Thành N (Đa) có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị Thanh N hàng tháng số tiền là 2.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật (Ngày 10/6/2020) cho đến khi cháu Trương Ánh T thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Trương Thành N (Đa) không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Thị Thanh N trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Trương Thành N (Đa) trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con .

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến
- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.
- Về án phí:

+ Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Trương Thành N (Đa) phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thanh N tự nguyện chịu là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Thanh N đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0010737 ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, chị Nguyễn Thị Thanh N được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (phòng KTNV & THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã Đ (Số 38, quyền 01/2012);
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Hồng Phương